

Số: /BC-UBND

Phượng Tiến, ngày tháng 05 năm 2026

BÁO CÁO

Về công tác nội chính, phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực và cải cách tư pháp, tháng 05 năm 2026

Kính gửi: Thanh tra tỉnh Thái Nguyên

Thực hiện văn bản số 2021/TTR-NV2 ngày 10/5/2026 của Thanh tra tỉnh Thái Nguyên về việc đôn đốc báo cáo công tác nội chính, PCTN, LP, TC và cải cách tư pháp, tháng 5 năm 2026, Ủy ban nhân dân xã Phượng Tiến báo cáo như sau:

I. KHÁI QUÁT

1. Lực lượng Công an xã duy trì nghiêm công tác tuần tra, đảm bảo an ninh trật tự trên địa bàn, đặc biệt tại các khu vực có nguy cơ xảy ra vi phạm; Tiếp nhận và xử lý kịp thời các vụ việc liên quan đến an ninh nông thôn, tranh chấp đất đai, mâu thuẫn trong nhân dân; không để phát sinh điểm nóng; Phối hợp với các cơ quan trên địa bàn để giải quyết các vụ việc dân sự, hành chính đúng trình tự, đảm bảo quyền lợi chính đáng của người dân.

2. Duy trì hoạt động của Tổ hòa giải ở cơ sở; tập trung hòa giải hiệu quả các vụ việc tranh chấp phát sinh từ cơ sở, hạn chế đơn thư vượt cấp; Thực hiện tốt công tác phối hợp giữa các ban ngành, đoàn thể trong tuyên truyền, vận động nhân dân chấp hành pháp luật, giữ gìn trật tự an toàn xã hội.

3. Tiếp tục thực hiện cải cách thủ tục hành chính, ứng dụng phần mềm một cửa điện tử, nâng cao chất lượng phục vụ người dân; Tổ chức quán triệt cán bộ, công chức thực hiện nghiêm quy tắc ứng xử, phòng ngừa các biểu hiện nhũng nhiễu, tiêu cực trong giải quyết thủ tục hành chính. Tăng cường giám sát nội bộ, thực hiện nghiêm túc công tác tiếp công dân, xử lý đơn thư đúng quy định, không để tồn đọng, kéo dài.

II. SỰ LÃNH ĐẠO, CHỈ ĐẠO VÀ KẾT QUẢ CÔNG TÁC NỘI CHÍNH, PCTN, LP, TC VÀ CẢI CÁCH TƯ PHÁP

1. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo

- UBND xã nghiêm túc triển khai thực hiện các văn bản quy phạm pháp luật, văn bản chỉ đạo, điều hành của cấp trên trong công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực. Trong kỳ báo cáo UBND xã đã ban hành 13 văn bản để lãnh đạo, chỉ đạo như ban hành Kế hoạch số 139/KH-UBND ngày 30/12/2025 kế hoạch cải cách hành chính xã Phượng Tiến năm 2026, Kế hoạch số 06/KH-UBND ngày 22/12/2026 của UBND xã về việc tuyên truyền Cuộc bầu cử Đại biểu Quốc hội khoá XVI và Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2026- 2031; Công văn số

07/UBND-VP ngày 07/01/2025 V/v hưởng ứng Cuộc thi trực tuyến “Tìm hiểu pháp luật về bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu Hội đồng nhân dân” trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên, Quyết Định số 02/QĐ-TTPVHCC ngày 06/01/2026 về việc Ban hành Quy chế quản lý, sử dụng tài sản công tại Trung tâm Phục vụ hành chính công xã Phượng Tiến năm 2026, Quyết Định số 03/QĐ-KT ngày 06/01/2026 về việc Ban hành Quy chế quản lý, sử dụng tài sản công tại Phòng Kinh tế xã Phượng Tiến năm 2026, Quyết Định số 03/QĐ-VP ngày 06/01/2026 về việc Ban hành Quy chế quản lý, sử dụng tài sản công tại văn phòng HĐND&UBND xã Phượng Tiến năm 2026, Quyết Định số 03/QĐ-TTĐVTH ngày 05/01/2026 về việc Ban hành Quy chế quản lý, sử dụng tài sản công tại Trung tâm dịch vụ tổng hợp xã Phượng Tiến năm 2026, Quyết Định số 02/QĐ-VHXH ngày 06/01/2026 về việc Ban hành Quy chế quản lý, sử dụng tài sản công tại Phòng văn hoá xã Phượng Tiến năm 2026, Quyết Định số 01/QĐ-VHXH ngày 06/01/2026 về việc Ban hành Quy chế chi tiêu nội bộ tại Phòng văn hoá xã Phượng Tiến năm 2026, Quyết Định số 02/QĐ-VP ngày 06/01/2026 về việc Ban hành Quy chế chi tiêu nội bộ tại Văn phòng HĐND&UBND xã Phượng Tiến năm 2026, Quyết Định số 04/QĐ-TTPVHCC ngày 06/01/2026 về việc Ban hành Quy chế chi tiêu nội bộ tại Trung tâm phục vụ hành chính công xã Phượng Tiến năm 2026, Quyết Định số 02/QĐ-TTĐVTH ngày 05/01/2026 về việc Ban hành Quy chế chi tiêu nội bộ tại Trung tâm dịch vụ tổng hợp xã Phượng Tiến năm 2026, Quyết Định số 05/QĐ-KT ngày 06/01/2026 về việc Ban hành Quy chế chi tiêu nội bộ tại Phòng kinh tế xã Phượng Tiến năm 2026

2. Kết quả công tác nội chính

- Thực hiện việc tiếp công dân thường xuyên tại Phòng tiếp công dân UBND xã, Chủ tịch UBND xã thông báo lịch tiếp định kỳ 01 ngày/tuần.
- Kết quả tiếp dân; Chủ tịch UBND xã tiếp 01 lượt/05 người.
- Kết quả công tác thanh tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo:
Không có đơn khiếu nại, tố cáo thuộc thẩm quyền giải quyết.
- Kết quả công tác của ngành Tư pháp:

UBND xã thực hiện lãnh đạo, chỉ đạo đối với công tác tư pháp, và các cơ quan thuộc UBND xã, đảm bảo 100% đảng viên, cán bộ, công chức, viên chức được tuyên truyền, phổ biến, quán triệt kịp thời các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước về cải cách tư pháp. Thông qua các phiên họp thường kỳ, UBND xã yêu cầu các cơ quan báo cáo và có chỉ đạo kịp thời hoạt động cải cách tư pháp phù hợp với chức năng, nhiệm vụ của cơ quan, đơn vị, địa phương. Cùng với đó là yêu cầu tăng cường sự phối hợp giữa các cơ quan quản lý nhà nước với các cơ quan tư pháp trong hoạt động cải cách tư pháp, nhất là công tác tiếp nhận, thụ lý, giải quyết tố giác, tin báo về tội phạm và kiến nghị khởi tố; điều tra; thực hành quyền công tố và kiểm sát các hoạt động tư pháp; giải quyết các loại vụ án, vụ việc; công tác thi hành án dân sự.

3. Kết quả công tác PCTN, LP, TC

3.1. Kết quả thực hiện các giải pháp phòng ngừa tham nhũng, lãng phí, tiêu cực:

- Công khai, minh bạch và trách nhiệm giải trình trong tổ chức hoạt động: UBND xã tiếp tục chỉ đạo các cơ quan, đơn vị, các xóm trên địa bàn nghiêm túc thực hiện công khai minh bạch thông tin của cơ quan, đơn vị theo quy định, thực hiện công khai thông tin, đường dây nóng của cơ quan, đơn vị tiếp nhận thông tin, phản ánh, kiến nghị của công dân; Thực hiện tốt quy chế dân chủ, công khai, minh bạch trong việc bố trí, quản lý, sử dụng tài chính công, tài sản công và kinh phí huy động từ các nguồn hợp pháp khác; công khai chính sách, pháp luật có nội dung liên quan đến quyền, lợi ích hợp pháp của cán bộ công chức; thực hiện nghiêm túc công khai các thủ tục hành chính thuộc các lĩnh vực phụ trách và thẩm quyền giải quyết của cơ quan, đơn vị, địa phương theo quy định của pháp luật.

- Xây dựng và thực hiện các chế độ, định mức, tiêu chuẩn:

Các cơ quan, đơn vị tiếp tục thực hiện có hiệu quả Nghị định 130/2005/NĐ-CP ngày 17/10/2005 của Chính phủ quy định chế độ tự chủ, tự chịu trách nhiệm về sử dụng biên chế và kinh phí quản lý hành chính đối với các cơ quan Nhà nước, Nghị định số 117/2013/NĐ-CP ngày 07/10/2013 của Chính phủ sửa đổi Nghị định 130/2005/NĐ-CP, Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21/6/2021 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ của đơn vị sự nghiệp công lập.

Các cơ quan, đơn vị sử dụng ngân sách Nhà nước xây dựng và ban hành Quy chế chi tiêu nội bộ, Quy chế quản lý, sử dụng tài sản công, thực hiện nghiêm túc việc công khai chế độ, định mức, tiêu chuẩn theo quy định đến toàn thể cán bộ, công chức trong cơ quan, đơn vị; sử dụng ngân sách Nhà nước đúng chế độ, định mức, tiêu chuẩn theo quy định; nâng cao hiệu quả quản lý tài chính, mua sắm, thanh lý tài sản công. 100% cơ quan, đơn vị, địa phương đã xây dựng và ban hành quy chế để tổ chức thực hiện.

- Thực hiện hiện quy tắc ứng xử của người có chức vụ, quyền hạn: UBND xã chỉ đạo tiếp tục thực hiện Quyết định số 129/2007/QĐ-TTg ngày 02/8/2007 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Quy chế văn hóa công sở tại cơ quan và Quyết định số 03/2007/QĐ-BNV ngày 26/02/2007 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ ban hành Quy tắc ứng xử của cán bộ, công chức, viên chức làm việc trong bộ máy chính quyền địa phương và các quy định pháp luật có liên quan. Thực hiện nghiêm túc các quy định về quy tắc ứng xử, quy tắc đạo đức nghề nghiệp, văn hóa công vụ theo tinh thần Quyết định số 1847/QĐ-TTg ngày 27/12/2018 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Đề án Văn hóa công vụ tạo điều kiện để công dân giám sát tác phong, đạo đức, thái độ ứng xử của cán bộ, công chức, viên chức; kịp thời xử lý những vi phạm về quy tắc ứng xử, quy tắc đạo đức nghề nghiệp và đạo đức công vụ. Các cơ quan, tổ chức, đơn vị và người có chức vụ, quyền hạn không được sử dụng tài chính công, tài sản công làm quà tặng dưới mọi hình thức; không trực tiếp hoặc gián tiếp nhận quà tặng dưới mọi hình thức của cơ quan, tổ chức, đơn vị và cá nhân có liên quan đến công việc do mình hoặc cơ quan, tổ chức, đơn vị mình giải quyết hoặc quản lý.

- Chuyển đổi vị trí công tác của người có chức vụ, quyền hạn: Không có

- Cải cách hành chính, ứng dụng khoa học, công nghệ trong quản lý và thanh toán không dùng tiền mặt:

+ Cải cách hành chính: UBND xã tiếp tục chỉ đạo thực hiện có hiệu quả các mục tiêu, nhiệm vụ theo Kế hoạch số 133/KH-UBND ngày 29/12/2025 của UBND

xã Phụng Tiến về Thực hiện Chương trình cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2026-2030 trên địa bàn xã Phụng Tiến; Kế hoạch số 134/KH-UBND ngày 29/12/2025 của UBND xã Phụng Tiến về Cải cách hành chính xã Phụng Tiến năm 2026; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị theo chức năng, nhiệm vụ thực hiện công bố đầy đủ, kịp thời các thủ tục hành chính, danh mục thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết, tiếp tục rà soát đơn giản hóa thủ tục hành chính để kiến nghị cấp có thẩm quyền xem xét bãi bỏ, sửa đổi nhằm giảm chi phí, thời gian cho cá nhân, tổ chức khi thực hiện thủ tục hành chính; tăng cường tiếp nhận, giải quyết hồ sơ, thu phí, lệ phí trực tuyến. Đến nay thực hiện tiếp nhận, giải quyết hồ sơ, thu phí, lệ phí trực tuyến đạt 100%.

+ Ứng dụng khoa học, công nghệ trong quản lý: UBND xã tiếp tục chỉ đạo quyết liệt triển khai Nghị quyết số 01-NQ/TU của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh ban hành Chương trình chuyển đổi số giai đoạn 2021 - 2025, Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia; định hướng đến năm 2030 và các kế hoạch xây dựng và phát triển chính quyền điện tử, chính quyền số, kinh tế số, xã hội số trên địa bàn xã. Tiếp tục xây dựng và vận hành hệ thống thông tin, dữ liệu quốc gia phục vụ cho việc quản lý ngành, lĩnh vực thuộc phạm vi trách nhiệm của mình theo quy định của pháp luật.

+ Thanh toán không dùng tiền mặt: Các cơ quan, đơn vị, địa phương nghiêm túc thực hiện việc thanh toán không dùng tiền mặt đối với các khoản thu, chi có giá trị lớn tại cơ quan, đơn vị; 100 % cơ quan, đơn vị thực hiện chi các khoản chi lương, thưởng và chi khác có tính chất thường xuyên qua tài khoản. Các khoản thu phí, lệ phí tại Trung tâm phục vụ Hành chính công thực hiện trực tuyến.

3.2. Kết quả công tác kiểm tra, giám sát, thanh tra về PCTN,LP,TC và giải quyết khiếu nại, tố cáo về tham nhũng, tiêu cực.

Thực hiện theo các văn bản chỉ đạo của Trung ương, Tỉnh ủy, UBND tỉnh, Trong tháng 3, không có phát sinh vụ việc về tham nhũng PCTN, LP, TC hoặc đơn thư khiếu nại, tố cáo về tham nhũng, tiêu cực.

4. Kết quả chủ yếu công tác phát hiện, xử lý các vụ việc tham nhũng, lãng phí, tiêu cực: Tiến độ, kết quả, khó khăn, vướng mắc trong xử lý các vụ việc Ban Chỉ đạo PCTN,LP,TC tỉnh giao cho cấp ủy, tổ chức đảng chỉ đạo xử lý.

Không có phát sinh.

5. Kết quả thực hiện các kết luận của Ban Chỉ đạo PCTN,LP,TC tỉnh:

- Kết quả thực hiện các kết luận Phiên họp, Cuộc họp của Thường trực Ban Chỉ đạo về PCTN,LP,TC tỉnh:

Chỉ đạo các cơ quan, đơn vị nghiêm túc thực hiện các kết luận Phiên họp, Cuộc họp của Thường trực Ban Chỉ đạo về PCTN,LP,TC tỉnh.

- Kết quả thực hiện kết luận, kiến nghị của các Đoàn kiểm tra, giám sát của Ban Chỉ đạo, Thành viên Ban Chỉ đạo PCTN,LP,TC tỉnh: Không có phát sinh.

- Kết quả thực hiện cơ chế phối hợp phát hiện, xử lý tham nhũng, lãng phí, tiêu cực trong quá trình kiểm tra, giám sát, thanh tra, kiểm toán, điều tra, truy tố, xét xử, thi hành án: Không có phát sinh.

- Việc chỉ đạo tháo gỡ khó khăn, vướng mắc và kết quả công tác giám định, định giá tài sản, thu hồi tài sản bị thất thoát, chiếm đoạt trong các vụ án, vụ việc tham nhũng, lãng phí, tiêu cực: Không có phát sinh.

- Kết quả PCTN,LP,TC trong các cơ quan có chức năng PCTN,LP,TC: Không có phát sinh.

- Kết quả xử lý, ngăn chặn tình trạng nhũng nhiễu, gây phiền hà cho người dân và doanh nghiệp trong giải quyết công việc: Không có phát sinh.

6. Kết quả khác về công tác PCTN, LP, TC

7. Kết quả công tác cải cách tư pháp

- Kết quả thực hiện các nhiệm vụ cải cách tư pháp theo chương trình, kế hoạch công tác của UBND xã:

+ Công tác hộ tịch:

Đăng ký khai sinh: 50 trường hợp;

Đăng ký khai tử: 19 trường hợp;

Đăng ký kết hôn: 20 cặp;

Cấp giấy xác nhận tình trạng hôn nhân: 05 trường hợp;

Cấp bản sao Trích lục hộ tịch: 81 trường hợp;

Đăng ký kết hôn có yếu tố nước ngoài: 0 trường hợp;

Thay đổi, cải chính, bổ sung hộ tịch, xác định lại dân tộc: 19 việc.

+ Công tác chứng thực:

Chứng thực bản sao từ bản chính do cơ quan Việt Nam cấp: 550 việc.

Chứng thực hợp đồng, giao dịch: 187 việc

Chứng thực chữ ký trong các giấy tờ, văn bản (áp dụng cho cả trường hợp chứng thực điểm chỉ và trường hợp người yêu cầu chứng thực không thể ký, không thể điểm chỉ được): 381 việc.

Chứng thực chữ ký người dịch mà người dịch là cộng tác viên dịch thuật của Phòng Tư pháp: 0 việc.

III. TỒN TẠI, HẠN CHẾ, KHÓ KHĂN, VƯỚNG MẮC

1. Đánh giá chung về hiệu lực, hiệu quả công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực trên các lĩnh vực thuộc thẩm quyền quản lý

Cấp ủy, chính quyền luôn quan tâm triển khai thực hiện nghiêm túc các Chỉ thị, Nghị quyết của đảng, pháp luật của Nhà nước, văn bản lãnh đạo chỉ đạo của cấp trên về công tác phòng, chống tham nhũng, công tác phát hiện, tiếp nhận, giải quyết tố giác, tin báo về tội phạm tham nhũng, tiêu cực, góp phần từng bước ngăn chặn, đẩy lùi tham nhũng, giữ vững ổn định chính trị, phát triển kinh tế - xã hội của địa phương; Công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật về phòng, chống tham nhũng được quan tâm thực hiện thông qua nhiều hình thức như: Tổ chức hội nghị, lồng ghép qua các hội nghị của cấp ủy, cơ quan, đơn vị, qua các tin bài phát trên sóng truyền thanh, truyền hình... góp phần nâng cao nhận thức của cán bộ, công chức, viên chức, người lao động và nhân dân trong công tác phòng ngừa, đấu tranh, phát hiện, xử lý vụ việc tham nhũng.

Công tác tiếp công dân được UBND xã thực hiện thường xuyên và đảm bảo đúng quy định. Công tác giải quyết đơn thư của công dân được thực hiện chặt chẽ

đảm bảo đúng quy định của pháp luật. Gắn công tác tiếp công dân với đơn đốc thực hiện giải quyết đơn thư nên các đơn thư được giải quyết kịp thời; hạn chế những bức xúc nội cộng trên địa bàn xã.

Thực hiện quán triệt, triển khai các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về cải cách tư pháp.

2. Đánh giá những khó khăn, vướng mắc, tồn tại, hạn chế trong công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực

Công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực được quan tâm thực hiện, tuy nhiên chưa được thường xuyên, chưa tạo được sự chuyển biến căn bản về nhận thức và hành động của cán bộ, đảng viên, công chức và người dân về PCTN, TC;

IV. NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM CỦA THÁNG TIẾP THEO VÀ KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT

- Tiếp tục lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện có hiệu quả các mục tiêu, nhiệm vụ theo Kế hoạch số 196/KH-UBND ngày 28/11/2023 của UBND tỉnh triển khai thực hiện Chiến lược Quốc gia phòng, chống tham nhũng, tiêu cực tỉnh Thái Nguyên đến năm 2030; Nghiêm túc thực hiện các văn bản chỉ đạo về nhiệm vụ công tác nội chính; tiếp tục nắm chắc tình hình, chủ động xử lý tình huống, giải quyết những vấn đề tại cơ sở, không để phát sinh điểm nóng, đẩy mạnh công tác phòng ngừa đấu tranh tội phạm với nhiều thủ đoạn, tích cực đối thoại với nhân dân để nắm bắt tâm tư nguyện vọng; tăng cường quản lý nhà nước trên tất cả các lĩnh vực một cách hiệu quả.

- Tiếp tục thực hiện các giải pháp phòng ngừa tham nhũng theo quy định của Luật Phòng, chống tham nhũng, các văn bản hướng dẫn thi hành. Tăng cường công tác tự kiểm tra phát hiện tham nhũng tại đơn vị mình. Tiếp tục triển khai đồng bộ, có hiệu quả các giải pháp về phòng, chống tham nhũng gắn với tuyên truyền thực hiện Nghị quyết trung ương 4 khóa XII về xây dựng Đảng và Chỉ thị số 05-CT/TW của Bộ Chính trị về học tập làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; đẩy mạnh công tác tuyên truyền trên các phương tiện thông tin đại chúng và thông qua nhiều hình thức đến toàn thể cán bộ, công nhân viên chức và nhân dân để nâng cao nhận thức và hiệu quả công tác phòng ngừa. Tiếp tục thực hiện công tác phát hiện, chuyển giao, tiếp nhận, giải quyết nguồn tin về tội phạm. Báo cáo kết quả công tác thanh tra, tiếp công dân, giải quyết đơn khiếu nại, tố cáo và phòng chống tham nhũng theo định kỳ.

- Xây dựng các báo cáo đột xuất, hàng tháng, báo cáo năm công tác tư pháp. Tiếp tục triển khai công tác phổ biến giáo dục pháp luật, chuẩn tiếp cận pháp luật, hòa giải ở cơ sở. Kịp thời góp ý kiến dự thảo văn bản; thực hiện kiểm tra, rà soát hệ thống hóa các văn bản bản quy phạm pháp luật thuộc thẩm quyền ban hành của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân xã. Tiếp tục thực hiện theo đổi thi hành pháp luật trên toàn diện các lĩnh vực quản lý Nhà nước. Tham mưu cho Chủ tịch UBND xã ban hành các Quyết định trong lĩnh vực xử lý vi phạm hành chính theo thẩm quyền.

Trên đây là báo cáo kết quả công tác nội chính, phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực và cải cách tư pháp tháng 05 năm 2026, phương hướng nhiệm vụ tháng tiếp theo năm 2026 của UBND xã Phượng Tiên./.

Nơi nhận:

- Thanh tra tỉnh;
- TT Đảng ủy (b/c);
- TT HĐND xã (b/c);
- Lãnh đạo UBND xã;
- Lưu: VT, VP.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Nguyễn Mạnh Hùng

**THỐNG KÊ SỐ LIỆU VỀ CÔNG TÁC NỘI CHÍNH,
PHÒNG, CHỐNG THAM NHŨNG, LÃNG PHÍ, TIÊU CỰC VÀ CẢI CÁCH TƯ
PHÁP, THÁNG 05 NĂM 2026**

(Kèm theo Báo cáo số /BC-UBND ngày tháng 05 năm 2026)

Stt	Nội dung	Đơn vị	Kết quả
I	Công tác lãnh đạo, chỉ đạo		
1	Số hội nghị, lớp tập huấn/người được phổ biến, quán triệt các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về nội chính, PCTN, LP, TC và cải cách tư pháp	Hội nghị, lớp/người	0
2	Số văn bản đã ban hành để lãnh đạo, chỉ đạo công tác nội chính, PCTN, LP, TC và cải cách tư pháp	Văn bản	13
3	Số vụ án, vụ việc nghiêm trọng, phức tạp an ninh, trật tự và tham nhũng, tiêu cực được cấp ủy chỉ đạo xử lý	Vụ	0
II	Công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực		
1	Kết quả công tác kiểm tra, giám sát, giải quyết khiếu nại, tố cáo về PCTN, LP, TC:		
	- Số cuộc kiểm tra/giám sát/giải quyết khiếu nại, tố cáo	Cuộc	0
	- Số tổ chức đảng, đảng viên bị kỷ luật do tham nhũng, lãng phí, tiêu cực (trong đó nêu rõ số cán bộ diện cấp ủy quản lý)	Tổ chức đảng/đảng viên/diện cấp ủy quản lý	0
	- Số tổ chức/cá nhân bị kiến nghị xử lý trách nhiệm qua công tác kiểm tra hành chính, chuyên ngành	Tổ chức/cá nhân	0
	- Kiến nghị thu hồi về tiền, đất qua công tác kiểm tra hành chính, chuyên ngành	Đồng/m ²	0
	- Số vụ việc/đối tượng tham nhũng, lãng phí, tiêu cực phát hiện qua giải quyết khiếu nại, tố cáo	Vụ/đối tượng	0
2	Kết quả thực hiện cơ chế phối hợp phát hiện, xử lý tham nhũng, lãng phí, tiêu cực:		
	- Số vụ việc có dấu hiệu phạm tội tham nhũng, lãng phí, tiêu cực do các cơ quan kiểm tra, giám sát, thi hành án phát hiện, chuyển cơ quan điều tra	Vụ	0
	- Số vụ việc có dấu hiệu vi phạm liên quan đến tổ chức đảng, đảng viên do cơ quan chức năng phát hiện chuyển đến ủy ban kiểm tra các cấp	Vụ	0

Stt	Nội dung	Đơn vị	Kết quả
3	Số cán bộ bị xem xét cho từ chức, miễn nhiệm, bố trí công tác khác do trách nhiệm chính trị người đứng đầu để xảy ra tham nhũng, lãng phí, tiêu cực thuộc lĩnh vực, địa bàn quản lý, phụ trách hoặc sau khi bị xử lý kỷ luật (<i>trong đó nêu rõ số cán bộ diện cấp ủy quản lý</i>)	Người	0
4	Kết quả công tác giám định, định giá tài sản:		
	- Số kết luận đã ban hành/tổng số quyết định trưng cầu, yêu cầu giám định, định giá tài sản	Kết luận/Quyết định	0
	- Số vụ án, vụ việc có khó khăn, vướng mắc về công tác giám định, định giá	Vụ án/vụ việc	0
5	Kết quả thu hồi tài sản trong các vụ án, vụ việc tham nhũng, lãng phí, tiêu cực	Triệu đồng, m ² đất, tài sản khác	0
6	Kết quả chỉ đạo xử lý tham nhũng, lãng phí, tiêu cực trong các cơ quan có chức năng PCTN, LP, TC:		
	- Số vụ việc tham nhũng, lãng phí, tiêu cực được phát hiện, xử lý	Vụ	0
	- Số cán bộ, đảng viên bị xử lý kỷ luật	Người	0
	- Số cán bộ, đảng viên bị xử lý hình sự	Người	0
III	Công tác nội chính và cải cách tư pháp		
3	Số cuộc kiểm tra, giám sát về công tác cải cách tư pháp	Cuộc	0
4	Số cuộc/số công dân được người đứng đầu tiếp	Cuộc/ lượt người	
5	Kết quả tiếp nhận, xử lý khiếu nại, tố cáo:		
	- Tổng số đơn khiếu nại, tố cáo đã tiếp nhận	Đơn	0
	- Số đơn khiếu nại, tố cáo về tham nhũng, lãng phí, tiêu cực	Đơn	0
	- Số đơn thuộc thẩm quyền giải quyết của cơ quan, đơn vị	Đơn	0
	Số đơn thuộc thẩm quyền đã giải quyết (<i>trong đó nêu rõ bao nhiêu đơn khiếu nại, tố cáo về tham nhũng, lãng phí, tiêu cực</i>)	Đơn	0
	Số vụ khiếu kiện đông người đã được giải quyết	Vụ	0